



Thời gian	Nội dung
10h15 – 10h25	Hướng dẫn biểu quyết và Biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình
10h25 – 10h35	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết
10h35 – 10h40	Hướng bầu cử và tiến hành bầu cử HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2025 – 2030
10h40 – 10h50	Nghỉ giải lao - Kiểm phiếu bầu cử.
10h50 – 10h55	Công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử
10h55 – 11h15	Ban Thư ký đọc dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCD; Đại hội biểu quyết thông qua nội dung Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCD.
11h15	Tuyên bố bế mạc Đại Hội.



QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN BẠC LIÊU

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản dưới Luật kèm theo;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Thủy Sản Bạc Liêu

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội để Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

Điều 1. Mục đích:

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi:

- Đối tượng áp dụng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) của cổ đông đang sở hữu cổ phiếu Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu.

Điều 3. Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt

- | | |
|------------|---|
| - Công ty | : Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu |
| - HĐQT | : Hội đồng quản trị |
| - BKS | : Ban Kiểm soát |
| - BTC | : Ban tổ chức |
| - ĐHĐCĐ | : Đại hội đồng cổ đông |
| - Đại biểu | : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) |

- Hệ thống livestream : Hệ thống phát sóng video cuộc họp ĐHĐCĐ trực tiếp trên website cuộc họp ĐHĐCĐ ezgsm.fpts.com.vn và www.youtube.com
- Đại hội : Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số đại biểu dự họp đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết¹.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều 18 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ ba được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Lưu ý: Tỷ lệ cổ đông dự họp ĐHĐCĐ theo hình thức trực tuyến được xác định khi đại biểu đã thực hiện “**Xác nhận tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến**” tại hệ thống bỏ phiếu điện tử theo quy định tại Điều 5 Quy chế này.

Điều 5. Đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

- Tất cả cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày 20/08/2025 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến thông qua Hệ thống bỏ phiếu điện tử hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.
- Khi tham dự trực tuyến, đại biểu lưu ý:
 - **Yêu cầu kỹ thuật:** Cổ đông cần có thiết bị điện tử kết nối internet (ví dụ máy vi tính, máy tính bảng, điện thoại di động, thiết bị điện tử khác có kết nối internet).
 - **Cách thức thực hiện:** Đại biểu truy cập đường dẫn, đăng nhập theo các thông tin được cung cấp để tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến và thực hiện bỏ phiếu điện tử.
 - **Cách thức ghi nhận Đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến:** Đại biểu được hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận là tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến khi Đại biểu thực hiện truy cập vào hệ thống bằng các thông tin truy cập đã được cung cấp trong thông báo mời họp và đã thực hiện “**xác nhận tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến**” tại hệ thống bỏ phiếu điện tử.
 - **Thời gian xác nhận tham dự:** 10h00, ngày 19/09/2025

Điều 6. Khách mời tại Đại hội

¹ Khoản 1 Điều 19 Điều lệ Công ty

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (*trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý*).

Điều 7. Chủ tọa và Đoàn chủ tọa

- Đoàn chủ tọa gồm 03 người, bao gồm 01 Chủ tọa và 02 Thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn và là Chủ tọa ĐHĐCĐ hoặc chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm Chủ tọa Đại hội. Cụ thể như sau:

STT	Tên thành viên	Chức vụ
1	Bà Nguyễn Thị Thu Hương	Chủ tịch Hội đồng quản trị - Chủ tọa
2	Ông Nguyễn Thanh Đạm	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc – Thành viên
3	Ông Nguyễn Minh Trí	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc – Thành viên

- Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm Chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều hành đề Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa cuộc họp;
- Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sẽ điều hành đề Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp.
- Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
- Nhiệm vụ của Đoàn chủ tọa
 - Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua.
 - Phân công, giới thiệu đại diện thành viên HĐQT, BKS Công ty trình bày các báo cáo tại Đại hội;
 - Giới thiệu thành phần Ban kiểm phiếu đề Đại hội biểu quyết;
 - Giới thiệu thành phần Đoàn chủ tọa đề Đại hội biểu quyết (nếu có);
 - Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
 - Trả lời và ghi nhận những vấn đề thuộc nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua;
 - Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại Hội.
 - Phê chuẩn, ban hành các văn bản, kết quả, biên bản, nghị quyết của Đại hội sau khi kết thúc Đại hội.
 - Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

Điều 8. Ban kiểm tra tư cách đại biểu

- Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 02 người, bao gồm 01 Trưởng ban và 01 thành viên, chịu trách nhiệm trước Đoàn chủ tọa, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình.

Ban kiểm tra tư cách đại biểu do Chủ tọa giới thiệu cụ thể như sau:

STT	Tên thành viên	Ghi chú
1	Trần Thị Châu	Trưởng Ban
2	Nguyễn Thị Huệ	Thành viên

- Nhiệm vụ:
 - Nhận giấy tờ của cổ đông (nếu phát sinh), đối chiếu kiểm tra tính hợp lệ của cổ đông tham dự trực tuyến.
 - Báo cáo trước ĐHĐCĐ về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông trước khi ĐHĐCĐ chính thức tiến hành.
 - Phối hợp với ban kiểm phiếu để hướng dẫn, hỗ trợ và giám sát biểu quyết.

Điều 9. Ban Thư ký Đại hội:

- Ban thư ký của Đại hội bao gồm 01 người do Chủ tọa chỉ định, chịu trách nhiệm trước Đoàn chủ tọa, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn chủ tọa. Cụ thể như sau:

STT	Tên thành viên	Ghi chú
1	Trần Thị Châu	Thư ký

- Nhiệm vụ:
 - Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Đoàn chủ tọa quyết định;
 - Ghi chép biên bản họp ĐHĐCĐ một cách đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại Hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại Hội.
 - Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo Biên bản họp Đại Hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại Hội.

Điều 10. Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu gồm 02 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 01 thành viên.
- Ban kiểm phiếu bao gồm:

STT	Tên thành viên	Ghi chú
1	Phạm Chí Thành	Trưởng ban
2	Trần Việt Thành	Thành viên

- Nhiệm vụ:
 - Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn chủ tọa, ĐHĐCĐ khi thực hiện nhiệm vụ của mình.
 - Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội.

- Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký.
- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

Điều 11. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung ĐHĐCĐ;
- Chỉ có Đại biểu mới được tham gia thảo luận;
- Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung thảo luận theo hình thức quy định như sau:
 - Đại biểu có thể đặt câu hỏi tại mục Thảo luận trong giao diện tham dự đại hội trực tuyến tại đường link ezgsm.fpts.com.vn hoặc gửi email về địa chỉ: dam.nt@baclieu-vegetables.vn (trước giờ thảo luận). *(Các câu hỏi là hợp lệ khi được gửi từ email đã đăng ký trong danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cung cấp hoặc email do Cổ đông đã đăng ký thông tin trong Giấy đăng ký dự họp hoặc ủy quyền đã được gửi bản cứng về Công ty).*
 - Ban Thư ký sẽ sắp xếp các nội dung câu hỏi của Đại biểu và chuyển lên cho Chủ tọa.

2. Giải đáp ý kiến của các Đại biểu:

- Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của Đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến Đại biểu;
- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời bằng các hình thức khác.

Điều 12. Biểu quyết tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai. Đại biểu có thể lựa chọn bỏ phiếu bằng cách bỏ phiếu điện tử tại đường link: ezgsm.fpts.com.vn

2. Bỏ phiếu điện tử:

- Cách thức bỏ phiếu biểu quyết:
 - Đại biểu chọn lựa một trong ba phương án biểu quyết “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” với mỗi vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội đã được cài đặt tại hệ thống bỏ phiếu điện tử.
 - Sau đó, Đại biểu tiến hành xác nhận biểu quyết để hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận kết quả.
- Cách thức bỏ phiếu bầu cử (quy định cụ thể tại quy chế bầu cử)
- Một số quy định khác khi thực hiện bỏ phiếu điện tử:

- Trường hợp Đại biểu không thực hiện hết các vấn đề biểu quyết, bầu cử theo nội dung chương trình Đại hội thì các vấn đề chưa được biểu quyết, bầu cử được xem như Đại biểu không tiến hành bỏ phiếu biểu quyết, bầu cử vấn đề đó.
 - Trong trường hợp phát sinh các vấn đề ngoài chương trình đại hội đã gửi, Đại biểu có thể biểu quyết, bầu cử bổ sung. Nếu Đại biểu không thực hiện biểu quyết, bầu cử với những vấn đề phát sinh thì xem như Đại biểu không tiến hành bỏ phiếu biểu quyết, bầu cử vấn đề phát sinh đó.
 - Đại biểu có thể thay đổi kết quả biểu quyết, bầu cử (nhưng không thể hủy kết quả biểu quyết, bầu cử); bao gồm cả kết quả biểu quyết, bầu cử bổ sung những vấn đề phát sinh ngoài chương trình Đại hội. Hệ thống trực tuyến chỉ ghi nhận kiểm phiếu đối với kết quả biểu quyết, bầu cử cuối cùng tại thời điểm kết thúc bỏ phiếu điện tử của từng đợt kiểm phiếu được quy định trong quy chế làm việc của đại hội.
- Thời gian bỏ phiếu điện tử được quy định cụ thể như sau:
- Nội dung biểu quyết lần 01 (gồm Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030; thông qua nhân sự Đoàn chủ tọa, Ban kiểm phiếu) Đại biểu thực hiện biểu quyết từ **10h00 ngày 19/09/2025** đến trước khi BTC thông báo kết thúc thời gian bỏ phiếu các nội dung biểu quyết lần 01.
 - Nội dung biểu quyết lần 02 (gồm Báo cáo của Hội đồng quản trị; Báo cáo của Ban Kiểm soát; Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc; và thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội) Đại biểu thực hiện biểu quyết từ **10h00 ngày 19/09/2025** đến trước khi BTC thông báo kết thúc thời gian bỏ phiếu các nội dung biểu quyết lần 02.
 - Nội dung Bầu cử: Đại biểu thực hiện bầu cử từ **10h00 ngày 19/09/2025** đến trước khi Đại hội thông qua các nội dung bầu cử.
 - Nội dung biểu quyết lần 03 (Thông qua Biên bản và Nghị quyết đại hội): Đại biểu thực hiện biểu quyết từ **10h00 ngày 19/09/2025** đến trước khi BTC thông báo kết thúc thời gian bỏ phiếu các nội dung biểu quyết lần 03.
 - Đại biểu có thể truy cập hệ thống bỏ phiếu điện tử và thực hiện bỏ phiếu 24 giờ trong ngày và 07 ngày trong tuần trừ trường hợp bảo trì hệ thống hoặc lý do khác nằm ngoài tầm kiểm soát của Công ty. Kết thúc thời gian bỏ phiếu, hệ thống không ghi nhận thêm kết quả bỏ phiếu điện tử từ Đại biểu.
3. Thể lệ biểu quyết:
- Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết.
 - Tại ngày chốt danh sách cổ đông (**ngày 20/08/2025**) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: **11.499.999 cổ phần** tương đương với **11.499.999 quyền biểu quyết**.
 - Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành. Riêng một số trường hợp vẫn

đề biểu quyết được quy định tại Khoản 2 Điều 20 Điều lệ Công ty thì được thông qua với tỷ lệ như sau:

- Từ 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành với các vấn đề sau: *Thông qua báo cáo tài chính năm; Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của công ty; Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành.*
- Từ 75% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành với các vấn đề sau: *Sửa đổi, bổ sung nội dung của Điều lệ công ty; Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; Tổ chức lại, giải thể công ty; Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;*

- Lưu ý:

- Cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 20% tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền sở hữu từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp 2020).
- Cổ đông/ đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) giữa Công ty với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

4. Ghi nhận kết quả biểu quyết/bầu cử

Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra, tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả kiểm phiếu của từng vấn đề theo nội dung chương trình đại hội. Kết quả kiểm phiếu sẽ được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

Điều 14. Bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Việc bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS phải được thực hiện theo Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030 và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại đại hội.

Điều 15. Biên bản, Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại Hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại Hội.

Điều 16. Thi hành Quy chế

Quy chế tổ chức này được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và có hiệu lực thi hành ngay khi Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu biểu quyết thông qua.

Quy chế làm việc trực tuyến tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời vì phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua

Nơi nhận:

- ĐHDCĐ;
- TV HĐQT, Ban TGD, BKS;
- Lưu: VT, Thư ký.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Thu Hương



CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN BẠC LIÊU

Trụ sở chính: Số 89 Quốc lộ 1A, Khóm 2, Phường Giá Rai, Tỉnh Cà Mau, Việt Nam

Giấy Chứng nhận ĐKDN số: 6003000027

Điện thoại: 0291 849 567 Fax: 0291 849 706 Website: baclieu-vegetables.vn

**QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2025 – 2030
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN BẠC LIÊU**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản dưới Luật kèm theo;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản dưới Luật kèm theo;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thủy Sản Bạc Liêu

Ban Kiểm phiếu Đại hội công bố Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2023 tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Thủy Sản Bạc Liêu như sau:

I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt:

- Công ty : Công ty Cổ phần Thủy Sản Bạc Liêu
- HĐQT : Hội đồng quản trị.
- BKS : Ban kiểm soát.
- BTC : Ban tổ chức Đại hội.
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông.
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền).

II. Chủ tọa tại đại hội:

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT và BKS;
- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu;
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có)

III. Quy chế đề cử, ứng cử HĐQT

- Số lượng thành viên HĐQT: 05 người
- Nhiệm kỳ: 2025 – 2030
- Số lượng ứng cử viên HĐQT tối đa: không hạn chế

1. Quyền đề cử, ứng cử HĐQT: (theo Điều 24 Điều lệ công ty)



- Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.
 - Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại mục 2 dưới đây.
 - Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế do Công ty quyết định. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.
- 2. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị:** *Ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, Nghị định 155/2020/NĐ-CP)*
- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14;
 - Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
 - Không được là người có quan hệ gia đình (vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng) của Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.
 - Thành viên Hội đồng quản trị công ty chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT của tối đa 05 công ty khác.

IV. Quy chế đề cử ứng cử Ban kiểm soát:

- Số lượng thành viên Ban kiểm soát: 03 người
- Nhiệm kỳ: 2025 – 2030
- Số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát tối đa: không hạn chế.

1. Quyền đề cử, ứng cử: *(theo Điều 35 Điều lệ công ty)*

- Cổ đông nắm tối thiểu 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng được ứng cử hoặc đề cử người vào Ban kiểm soát của Công ty. Cổ đông có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng

viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

- Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại mục 2 dưới đây.
- Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

2. Tiêu chuẩn ứng cử thành viên Ban Kiểm Soát: *Ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo Khoản 1, Điều 169 của Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14; Điều 286 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và Khoản 2 Điều 37 Điều lệ Công ty)*

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2, Điều 17 của Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14;
- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- Không được là người có quan hệ gia đình (vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng) của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;
- Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- Không là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.
- Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.

V. Nguyên tắc bầu cử:

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Mỗi lần bầu cử, một đại biểu cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.
- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đoàn đề cử và được đại hội thông qua. Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát.

VI. Phương thức bầu cử:

- Thực hiện theo Phương thức bầu dồn phiếu (Theo Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020)
 - Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu: theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS.
 - Đại biểu tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
- Đại biểu tham dự trực tuyến truy cập vào hệ thống bỏ phiếu điện tử và tiến hành việc bầu cử của mình (lưu ý Đại biểu thực hiện bỏ phiếu trong thời gian bỏ phiếu điện tử được quy định cụ thể tại Quy chế làm việc)
- Trong trường hợp có sự lựa chọn nhầm lẫn: Đại biểu tham dự truy cập vào hệ thống bỏ phiếu điện tử và thực hiện lại việc bầu cử của mình (lưu ý Đại biểu thực hiện bỏ phiếu trong thời gian bỏ phiếu điện tử được quy định cụ thể tại Quy chế làm việc)

VII. Phiếu bầu cử

1. Nội dung của Phiếu bầu cử

Phiếu bầu cử (phiếu bầu) là **Phiếu bầu cử trực tuyến**

Trong trường hợp, cổ đông thực hiện bầu ghi số: Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng viên lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu được tính tại thời gian kiểm phiếu bầu cử.

VIII. Thực hiện bầu cử và xác định kết quả

1. Bỏ phiếu và Kiểm phiếu

Cách ghi Phiếu bầu cử:

- ✓ Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số thành viên cần bầu;
- ✓ Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc chia đều toàn bộ số phiếu cho các ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô **“Bầu dồn đều phiếu”** của các ứng viên tương ứng.
- ✓ Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho từng ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô **“Số phiếu bầu”** của các ứng viên tương ứng.

Lưu ý:

- Trong trường hợp có sự sai sót, cổ đông có thể thay đổi kết quả bầu cử (nhưng không thể hủy kết quả bầu cử); bao gồm cả kết quả bầu cử bổ sung những vấn đề phát sinh ngoài chương trình Đại hội. Hệ thống trực tuyến chỉ ghi nhận kiểm phiếu đối với kết quả bầu cử cuối cùng tại thời điểm kết thúc bỏ phiếu điện tử của từng đợt kiểm phiếu được quy định trong quy chế làm việc của đại hội.
- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, hệ thống sẽ tự ghi nhận kết thúc kiểm phiếu.
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ toạ giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).

- Đối với những vấn đề nhạy cảm và nếu cổ đông có yêu cầu, Công ty phải chỉ định tổ chức độc lập thực hiện việc thu thập và kiểm phiếu.

2. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên:

- Người trúng cử được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.
- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số lượng cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

IX. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào HĐQT, BKS:

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT và BKS bao gồm:

- Đơn xin ứng cử/đề cử để bầu vào HĐQT và BKS (theo mẫu).
- Sơ yếu lý lịch (theo mẫu).
- Bản sao các giấy tờ sau: CCCD/Hộ chiếu.
- Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có).

Người đề cử vào HĐQT và BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

Hồ sơ xin gửi về Công ty Cổ phần Thủy Sản Bạc Liêu trước **16 giờ 00 ngày 10 tháng 09 năm 2025** theo địa chỉ sau:

Văn phòng Công ty Cổ phần Thủy Sản Bạc Liêu

Địa chỉ: Số 89 Quốc lộ 1A, Khóm 2, Phường Giá Rai, Tỉnh Cà Mau, Việt Nam

Điện thoại: 0291 849 567 **Fax:** 0291 849 706

Trên đây là toàn bộ Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2023 của Công ty Cổ phần Thủy Sản Bạc Liêu, kính trình Đại hội cổ đông xem xét thông qua.

Quy chế này có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được Đại hội cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- TV HĐQT, Ban TGD, BKS;
- Lưu: VT, Thư ký.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN BẠC LIÊU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025



BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NĂM 2025



THÁNG 09/2025

Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2025

Kính thưa Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy Sản Bạc Liêu báo cáo tình hình hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024

1. Cơ cấu thành viên của Hội đồng quản trị:

Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy Sản Bạc Liêu gồm có:

- Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Chủ tịch HĐQT không điều hành
- Ông Nguyễn Thanh Đạm – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
- Ông Nguyễn Thanh Phong – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
- Ông Hiheaki Abe – Thành viên HĐQT độc lập
- Ông Nguyễn Minh Trí – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

2. Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị bao gồm 05 thành viên và đã tổ chức 4 cuộc họp để thảo luận thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Cụ thể như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	01/2024/HĐQT	29/03/2024	Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh quý 1/2024 của Công ty	100%
2.	01/2024/HĐQT	29/03/2024	Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh quý 2/2024 của Công ty	100%
3.	1188/BB-HĐQT	29/03/2024	Thông qua việc vay vốn tại BIDV – CN Bạc Liêu	100%
4.	26.11/2024/HĐQT	29/03/2024	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng NN & Phát triển nông thôn – CN Bạc Liêu	100%

3. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã ban hành 4 Nghị quyết liên quan đến công tác điều hành sản xuất kinh doanh, quyết định phê duyệt về việc vay vốn tại các ngân hàng thương mại, quyết định khác. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đều được sự thống nhất, đồng thuận của các thành viên và phù hợp với Điều lệ Công ty.

4. Kết quả giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc và người điều hành khác:

Trong năm 2024, HĐQT luôn theo sát tình hình hoạt động và công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc. Ban Tổng Giám đốc thường xuyên thảo luận, trao đổi về các vấn đề quan trọng của Công ty và báo cáo tiến độ triển khai công việc cho HĐQT thông qua các cuộc họp hàng tuần. Do đó, việc giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc được thực hiện một cách chặt chẽ, kịp thời

và liên tục, cụ thể như sau:

- Hoàn thành, nộp và công bố thông tin đúng thời hạn báo cáo tài chính năm, báo cáo thường niên trong năm 2024.
- HĐQT đã thực hiện tốt việc giám sát công tác quản lý, điều hành của Ban Tổng giám đốc, đảm bảo các hoạt động của Công ty ổn định, an toàn, tuân thủ các quy định của pháp luật;
- Giám sát việc tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành liên quan đến quản trị Công ty và công bố thông tin đầy đủ, đúng hạn về tình hình hoạt động kinh doanh cho cổ đông, cơ quan quản lý và các bên liên quan dựa trên cơ sở minh bạch, chính xác, kịp thời;
- Xem xét phê duyệt các mục tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2024 trình ĐHĐCĐ thông qua;
- Tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên;
- Tham dự và có ý kiến trong các cuộc họp giao ban định kỳ của công ty.

Ngoài ra, Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban Điều hành chủ động tìm hiểu, giám sát, đảm bảo tuân thủ đúng quy trình thực hiện, thủ tục, quy định của pháp luật đối với giao dịch của người có liên quan theo quy định tại điểm c khoản 46 điều 4 Luật Chứng khoán và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

5. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị

Với kết quả kinh doanh năm 2024 không nhiều thuận lợi, các thành viên Hội đồng quản trị thống nhất không nhận thù lao năm 2024

6. Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025

Trong bối cảnh thị trường thủy sản và nông sản chế biến tiếp tục biến động, yêu cầu về chất lượng và an toàn thực phẩm ngày càng khắt khe, Hội đồng Quản trị BLF xác định năm 2025 là giai đoạn bản lề để nâng cao hiệu quả hoạt động và củng cố vị thế trên thị trường. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 được xây dựng với tổng sản lượng **8.962 tấn**, **doanh thu dự kiến 500 tỷ đồng** và **lợi nhuận sau thuế đạt 5,39 tỷ đồng**, làm cơ sở cho các định hướng trọng tâm như sau:

- Đa dạng hóa thị trường xuất khẩu: Bên cạnh duy trì các thị trường truyền thống, BLF sẽ mở rộng sang các thị trường tiềm năng. Với sản lượng rau củ quả chế biến kế hoạch 6.500 tấn và sản lượng gia công xuất khẩu 2.400 tấn, Công ty hướng tới việc phân tán rủi ro và tối đa hóa cơ hội tăng trưởng ở những thị trường có nhu cầu cao về sản phẩm chế biến.
- Nâng cao chất lượng sản phẩm và giá trị gia tăng: BLF tập trung phát triển dòng sản phẩm thủy sản (62 tấn) và rau củ đạt chuẩn quốc tế, áp dụng công nghệ bảo quản hiện đại và quy trình kiểm soát chất lượng chặt chẽ. Với kế hoạch giá vốn 303,07 tỷ đồng, Công ty định hướng duy trì biên lợi nhuận gộp ở mức tích cực, đồng thời đẩy mạnh các sản phẩm chế biến sâu để tăng giá trị gia tăng.
- Phát triển hợp đồng gia công xuất khẩu: Với kế hoạch gia công 2.400 tấn, BLF tận dụng năng lực sản xuất sẵn có, mở rộng hợp tác với đối tác quốc tế để tăng doanh thu ổn định. Chi phí bán hàng và chi phí quản lý lần lượt ở mức 128,6 tỷ đồng và 61,6 tỷ đồng, phản ánh định hướng sử dụng nguồn lực hiệu quả, tập trung vào các hợp đồng có giá trị và biên lợi nhuận tốt.

10.
Y
AN
AN
IEU
T.C.T

– Tăng cường liên kết vùng nguyên liệu: BLF tiếp tục mở rộng hợp tác với nông dân và hợp tác xã, đảm bảo nguồn cung rau củ quả chất lượng cao và ổn định, từ đó giảm rủi ro biến động nguyên liệu, nâng cao hiệu quả sản xuất. Đây là yếu tố quan trọng để Công ty duy trì lợi nhuận sau thuế dự kiến 5,39 tỷ đồng trong năm 2025.

Hội đồng Quản trị BLF cam kết phát triển Công ty theo định hướng bền vững, gắn kết giữa mở rộng thị trường, nâng cao chất lượng sản phẩm và tối ưu chi phí. Năm 2025 sẽ là bước chuyển quan trọng để BLF củng cố thương hiệu trên thị trường quốc tế, nâng cao năng lực cạnh tranh và tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển lâu dài.

II. BÁO CÁO VỀ CÁC GIAO DỊCH

1. Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Thời điểm giao dịch với công ty	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (chưa bao gồm thuế GTGT)
1	Nguyễn Thanh Đạm	Thành viên HĐQT kiêm TGD	Năm 2024	Mượn tiền, hoàn tạm ứng: 3.525.842.441 đồng
				Trả tiền mượn, cho tạm ứng: 7.879.732.407 đồng
2	Nguyễn Thanh Long	Người có liên quan đến Tổng Giám đốc	Năm 2024	Mượn tiền, hoàn tạm ứng: 1.256.588.274 đồng
				Trả tiền mượn, cho tạm ứng: 1.599.472.302 đồng
3	Trần Chí Nam	Kế toán trưởng	Năm 2024	Mượn tiền, hoàn tạm ứng: 1.068.819.392 đồng
				Trả tiền mượn, cho tạm ứng: 48.685.310 đồng
4	Trần Hữu Đạt	Kế toán trưởng Chi nhánh	Năm 2024	Mượn tiền, hoàn tạm ứng: 911.448.000 đồng
				Trả tiền mượn, cho tạm ứng: 7.194.687.583 đồng

2. Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Không có

Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2025

Trên đây là báo cáo tóm tắt hoạt động của Hội đồng quản trị về hoạt động sản xuất – kinh doanh năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025.

Kính trình Đại hội xem xét, thông qua!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG

MAU * P.C.P



CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN BẠC LIÊU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025



BÁO CÁO
VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025



THÁNG 09/2025

Ban kiểm soát xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của Ban Kiểm soát như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024

1. Cơ cấu thành viên của Ban kiểm soát:

Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu gồm có:

- Ông Lâm Văn Tuấn – Trưởng Ban;
- Ông Đinh Trọng Trí – Thành viên;
- Ông Phan Bửu Tính – Thành viên

2. Tổng kết các cuộc họp của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát bao gồm 03 thành viên và đã tổ chức 02 cuộc họp

Trong năm tài chính 2024, Ban kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động của Công ty. Các hoạt động sản xuất kinh doanh đều tuân thủ theo các yêu cầu của hệ thống quản trị nội bộ. Các cuộc họp giao ban định kỳ thực hiện đều đặn để phát hiện kịp thời các vấn đề, đồng thời, đề xuất các kiến nghị và giải pháp phù hợp nhằm tăng cường hiệu quả hoạt động của Công ty.

3. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024

Trong năm 2024, Ban Kiểm soát đã thực hiện hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật được quy định tại Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp quy có liên quan; giám sát việc chấp hành Điều lệ của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc, cụ thể như sau:

- Xem xét tính phù hợp các Quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc về quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty
- Kiểm tra giám sát Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;
- Giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty.
- Ban kiểm soát đã chủ động trao đổi, thống nhất với HĐQT về các nội dung, kế hoạch, kiểm tra, giám sát, phối hợp với Ban điều hành trong quá trình triển khai công tác kiểm tra, giám sát. Trưởng ban kiểm soát thường xuyên được mời tham dự các cuộc họp định kỳ của HĐQT và Ban Tổng giám đốc nhằm nắm bắt kịp thời, đầy đủ tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty;

4. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát:

Thù lao Ban Kiểm soát đề nghị phê duyệt như sau:

- Ông Lâm Văn Tuấn – Trưởng Ban: 138.423.077 đồng/ năm
- Ông Đinh Trọng Trí – Thành viên: 173.603.365 đồng/ năm
- Ông Phan Bửu Tính – Thành viên: 200.701.716 đồng/ năm

II. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY

- Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty được lập theo các Chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành; được soát xét và kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch Vụ Tư Vấn Tài Chính Kế Toán

190
C
C
TH
3AC
RAI

và Kiểm Toán Phía Nam (AASCS) ban hành vào ngày 26 tháng 03 năm 2025.

- Tình hình tài chính của Công ty lành mạnh và an toàn; bảo toàn và phát triển được vốn.
- Ban Kiểm soát thống nhất với ý kiến và số liệu của Công ty kiểm toán độc lập đã nêu trong Báo cáo tài chính năm 2024.
- Trên cơ sở báo cáo tài chính đã được kiểm toán, Ban kiểm soát thống nhất với số liệu được trình bày trong báo cáo tài chính năm 2024.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

Trong năm 2024, Ban Kiểm soát đã thực hiện hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật được quy định tại Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp quy có liên quan; giám sát việc chấp hành Điều lệ của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc, cụ thể như sau:

- Xem xét tính phù hợp các Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc về quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty
- Kiểm tra giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc tổ chức thực hiện các hoạt động sản xuất – kinh doanh của Công ty;
- Giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty

IV. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CỔ ĐÔNG

1. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc

Trong năm 2024, HĐQT, BKS, Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận quản lý của Công ty luôn phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và các đơn vị thành viên trực thuộc BLF;

Định kỳ, Ban kiểm soát đã chủ động trao đổi, thống nhất với HĐQT về các nội dung, kế hoạch, kiểm tra, giám sát, phối hợp với Ban điều hành trong quá trình triển khai công tác kiểm tra, giám sát. Trưởng ban kiểm soát thường xuyên được mời tham dự các cuộc họp định kỳ của HĐQT và Ban Tổng giám đốc nhằm nắm bắt kịp thời, đầy đủ tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty;

Những ý kiến của Ban kiểm soát gửi đến HĐQT và Ban Tổng giám đốc đều được phản hồi đầy đủ và kịp thời.

2. Ý kiến cổ đông

Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, BKS chưa nhận được ý kiến đóng góp hay khiếu nại của Quý cổ đông về sai phạm của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

V. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC GIAO DỊCH LIÊN QUAN

1. Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của



thành viên đó:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Thời điểm giao dịch với công ty	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (chưa bao gồm thuế GTGT)
1	Nguyễn Thanh Đạm	Thành viên HĐQT kiêm TGD	Năm 2024	Mượn tiền, hoàn tạm ứng: 3.525.842.441 đồng
				Trả tiền mượn, cho tạm ứng: 7.879.732.407 đồng
2	Nguyễn Thanh Long	Người có liên quan đến Tổng Giám đốc	Năm 2024	Mượn tiền, hoàn tạm ứng: 1.256.588.274 đồng
				Trả tiền mượn, cho tạm ứng: 1.599.472.302 đồng
3	Trần Chí Nam	Kế toán trưởng	Năm 2024	Mượn tiền, hoàn tạm ứng: 1.068.819.392 đồng
				Trả tiền mượn, cho tạm ứng: 48.685.310 đồng
4	Trần Hữu Đạt	Kế toán trưởng Chi nhánh	Năm 2024	Mượn tiền, hoàn tạm ứng: 911.448.000 đồng
				Trả tiền mượn, cho tạm ứng: 7.194.687.583 đồng

2. Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Không có

Trên đây là Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2024 kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Kính trình Đại hội xem xét, thông qua!

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN

LÂM VĂN TUẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN BẠC LIÊU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025



BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

❖❖❖

THÁNG 09/2025



Kính thưa Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty như sau:

I. BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

1. Tình hình chung của ngành thủy sản và chế biến rau củ quả năm 2024

❖ Tình hình ngành thủy sản năm 2024

Tăng trưởng sản lượng: Sản lượng thủy sản toàn quốc đạt hơn 9,6 triệu tấn, tăng khoảng 2% so với 2023, trong đó nuôi trồng chiếm tỷ trọng lớn.

Xuất khẩu hồi phục mạnh: Kim ngạch xuất khẩu thủy sản đạt khoảng 10 tỷ USD, tăng trên 12% so với năm 2023, nhờ nhu cầu phục hồi ở Mỹ, EU, Nhật Bản và Trung Quốc.

Thách thức: Các doanh nghiệp phải đối diện với yêu cầu khắt khe về truy xuất nguồn gốc, an toàn thực phẩm và môi trường từ các thị trường khó tính. Ngoài ra, cạnh tranh từ Ấn Độ, Thái Lan, Indonesia cùng chi phí vận tải cao là yếu tố gây áp lực.

❖ Tình hình ngành rau củ quả năm 2024

Trong năm 2024, ngành rau củ quả xuất khẩu của Việt Nam đạt bước tăng trưởng nổi bật với giá trị ước đạt 7,1–7,2 tỷ USD, tăng hơn 27% so với năm 2023. Bên cạnh các mặt hàng chủ lực như sầu riêng, dưa hay xoài, nhóm rau củ tươi và chế biến cũng ghi dấu ấn quan trọng, đặc biệt ở các sản phẩm đậu que (green beans), bí ngòi (zucchini), khoai lang (sweet potato), dưa leo (cucumber), ớt chuông (sweet pepper), đậu bắp (okra) và cà tím (eggplant). Đây là nhóm sản phẩm có nhu cầu ổn định tại các thị trường lớn như Nhật Bản, Hàn Quốc, EU và Mỹ, chủ yếu phục vụ chế biến đông lạnh, đóng gói sẵn và thực phẩm tiện lợi.

Việc xuất khẩu rau củ hỗn hợp (vegetables mix) và rau củ đơn lẻ sang các thị trường khó tính đã khẳng định năng lực chế biến và bảo quản ngày càng nâng cao của doanh nghiệp Việt Nam. Năm 2024 cũng đánh dấu kim ngạch xuất khẩu rau củ quả chế biến vượt 1 tỷ USD, cho thấy xu hướng chuyển dịch mạnh mẽ từ xuất khẩu thô sang các sản phẩm giá trị gia tăng cao. Nhờ đó, ngành rau củ quả không chỉ củng cố vị thế trên thị trường truyền thống như Trung Quốc mà còn mở rộng đáng kể tại các thị trường cao cấp, tạo nền tảng vững chắc để hướng tới mục tiêu 8 tỷ USD xuất khẩu trong năm 2025.

2. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Tổng sản lượng:

- Sản lượng rau củ quả xuất khẩu: Thực hiện năm 2024 là 3.394.531 kg; 198.249.138.861 đồng, giảm 3,68% so với năm 2023.
- Sản lượng khoai tây xuất khẩu: Thực hiện năm 2024 là 1.660.777 kg; 73.676.384.989 đồng, giảm 61,28% so với năm 2023.
- Sản lượng tôm xuất khẩu: Thực hiện năm 2024 là 41.688 kg; 8.333.164.900 đồng.

Tổng doanh thu: Thực hiện năm 2024 là 328.615.993.845 đồng, giảm 43,34% so với năm 2023.

Tổng lợi nhuận sau thuế: Thực hiện năm 2024 là 158.749.909 đồng, giảm 96,27% so với năm 2023.

Tình hình đầu tư năm 2024: Do tình hình sản xuất không mở rộng, công suất hiện tại cũng đáp ứng tương đối đủ nhu cầu trong năm 2024 nên Công ty không phải đầu tư thêm mà chỉ phát huy trên nền tảng đã đầu tư của những năm trước.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025
1. Tổng sản lượng (tấn)	8.962
- Sản lượng tôm	62
- Sản lượng rau củ quả	6.500
- Sản lượng gia công xuất khẩu	2.400
2. Tổng doanh thu (đồng)	500.000.000.000
3. Giá vốn hàng bán (đồng)	303.065.000.000
4. Chi phí bán hàng (đồng)	128.600.000.000
5. Chi phí quản lý (đồng)	61.600.000.000
6. Lợi nhuận trước thuế (đồng)	6.735.000.000
7. Thuế TNDN (đồng)	1.347.000.000
8. Lợi nhuận sau thuế (đồng)	5.388.000.000

Trên đây là báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và phương hướng hoạt động trung hạn, kế hoạch sản xuất kinh năm 2025 của Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Kính trình Đại hội xem xét, thông qua!



TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN THANH ĐẠM